TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAO LÃNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2020/DS-ST
Ngày: 28/7/2020.
"V/v tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Trinh.

Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Bùi Thị Hoàng.
2. Ông Trần Văn Hải.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Châu Nữ Thu Hân - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh.

Ngày 28/7/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 129/2020/TLST-DS, ngày 25/02/2020 về việc *"tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 159/2020/QĐXXST-DS ngày 25/6/2020 và quyết định hoãn phiên tòa sơ thẩm số 126/QĐST-DS ngày 15/7/2020, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Nguyễn Văn S, sinh năm 1985.
Địa chỉ: Nhà không số, đường T, tổ t, khóm M, Phường b, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn*: Huỳnh Diễm T, sinh năm 1994.
Địa chỉ: Nhà không số, đường N, tổ b, khóm M, Phường b, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

(Nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, ông Nguyễn Văn S trình bày: Bà Huỳnh Diễm T có nhờ ông Nguyễn Văn S vay tiền của Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng (VPB FE) số tiền 12.000.000 đồng và Ngân hàng TMCP Phát triển đầu tư thành phố Hồ Chí Minh (HD Bank) số tiền 20.000.000 đồng, bà T có hứa sẽ trả lãi hàng tháng và trả nợ gốc. Nhưng đến nay bà T chỉ trả cho Ông S số

tiền 2.962.000đồng để trả nợ lãi cho ngân hàng. Từ khi vay đến nay, Ông S đã đóng lãi và trả vốn cho ngân hàng được 7 tháng, mỗi tháng 3.302.000đồng. Ông S có gặp bà T yêu cầu trả tiền, bà T hứa trả nhưng đến nay vẫn không trả.

Nay ông Nguyễn Văn S yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Huỳnh Diễm T trả số tiền 32.000.000đồng, không yêu cầu tính lãi.

Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bà Huỳnh Diễm T nhưng bà T vắng mặt không có lý do, đồng thời cũng không có văn bản trình bày ý kiến về nội dung yêu cầu khởi kiện của Ông S.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Căn cứ theo đơn khởi kiện của ông Nguyễn Văn S và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện quan hệ tranh chấp giữa các đương sự là tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản. Bị đơn bà Huỳnh Diễm T có địa chỉ tại Phường b, thành phố C nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

Bà Huỳnh Diễm T đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Xét yêu cầu khởi kiện của Ông Nguyễn Văn S yêu cầu bà Huỳnh Diễm T trả nợ cho Ông S tiền nợ gốc là 32.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi.

Căn cứ biên nhận (không ngày tháng năm nhưng anh S trình bày ngày 20/12/2019) thể hiện bà Huỳnh Diễm T có nhờ Ông S vay giúp cho bà tại Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng (Fe Credit) 12.000.000 đồng và Ngân hàng TMCP Phát triển đầu tư thành phố Hồ Chí Minh (HD Bank) số tiền 20.000.000 đồng vào ngày 15/4/2019. Trong quá trình vay tiền, bà T không có khả năng trả nợ hàng tháng nên nhờ Ông S trả giùm, bà sẽ trả lại cho Ông S. Hiện nay, Ông S đã trả nợ cho Ngân hàng xong khi đến hạn (có hóa đơn). Số tiền vay trên, Tòa án đã thông báo cho bà T biết nhưng bà T không có ý kiến về nội dung vụ án, không cung cấp cho Tòa án tài liệu, chứng cứ có liên quan và vắng mặt tại Tòa án trong quá trình giải quyết vụ án. Do đó, yêu cầu của ông Nguyễn Văn S là có căn cứ, phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ nên chấp nhận.

[3] Về tiền lãi: Ông S cho rằng ông đã trả lãi cho hai Ngân hàng tổng số tiền 13.210.000 đồng nhưng bà T chỉ trả cho Ông S số tiền lãi 2.962.000 đồng. Tại phiên tòa, Ông S không yêu cầu bà T trả tiền lãi cho ông. Tòa án đã thông báo cho bà T về tiền lãi nhưng bà T không có ý kiến, không cung cấp cho Tòa án tài liệu, chứng cứ có liên quan đến tiền lãi và vắng mặt tại Tòa án trong quá trình giải quyết. Hội đồng xét xử căn cứ vào thẻ khách hàng thể hiện Ông S vay tiền vào ngày 15/4/2019, thời hạn 14 tháng, thì tiền lãi theo quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự nhiều hơn số tiền 2.962.000 đồng bà T đã trả cho Ông S nhưng Ông S không yêu cầu bà T trả thêm tiền lãi là có lợi cho bà T nên chấp nhận.

[4] Án phí: Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ông S nên bà T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.600.000 đồng theo quy định tại khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 91, khoản 1 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự; các Điều 463, 466, 468 của Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn S.

Buộc bà Huỳnh Diễm T có trách nhiệm trả cho ông Nguyễn Văn S số tiền 32.000.000 đồng.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Huỳnh Diễm T phải chịu 1.600.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Ông S được nhận tiền tạm ứng án phí là 800.000 đồng theo biên lai tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0008148 ngày 21/2/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Ông S có quyền kháng cáo bản án dân sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bà Huỳnh Diễm T có quyền kháng cáo bản án dân sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày niêm yết hoặc nhận được bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 - Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 - Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án có hiệu lực thi hành ngày 08/9/2020.

Nơi nhận:
- Chi cục THADS TP. Cao Lãnh;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Cẩm Trinh